

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT NHẪM PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN THEO MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC THÔNG MINH

Trần Văn Dàng

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Quận 2,
Thành phố Hồ Chí Minh
Email: tranvandang@gmail.com

Article History

Received: 05/6/2020

Accepted: 20/7/2020

Published: 20/8/2020

Keywords

development, management,
vocational education,
continuing education, smart
schools.

ABSTRACT

In the context of Industry Revolution 4.0, the construction and development of educational institutions based on the smart school model is a general trend of the education and training sector. For Vocational Education - Continuing Education Centers, in order to develop according to the smart school model, it is necessary to continue innovating in performing functions and tasks; diversify and flexible operate in a digital environment; improve the capacity and comprehensive qualifications for human resources; strengthen technology and technical foundation according to the smart school model. Those are ways to improve the quality and efficiency of the centers for vocational education - continuing Education.

1. Mở đầu

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) là cơ sở giáo dục (CSGD) được tái cấu trúc theo yêu cầu phát triển GD-ĐT, cần phải được tiếp tục phát triển, đổi mới hơn nữa để đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Năm năm sau khi thiết lập (2015-2020), các Trung tâm đã đa dạng hóa các chương trình dạy học và đào tạo (ĐT) nghề, bám sát tình hình phát triển KT-XH của địa phương để thực hiện nhiệm vụ giáo dục (GD), phân luồng, dạy nghề, đáp ứng nhu cầu của xã hội. Tuy nhiên, trong bối cảnh đổi mới của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, cùng với các cơ sở GD khác, các Trung tâm GDNN-GDTX đang tiếp cận với xu hướng chuyển đổi số trong GD, xu hướng GD thông minh. Bài viết này nêu lên một số đề xuất nhằm phát triển các Trung tâm GDNN-GDTX thành mô hình trường học thông minh (THTM) để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trong bối cảnh đổi mới hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và mô hình trường học thông minh

- Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ GD-ĐT, Bộ Nội vụ (2015) được ban hành với nội dung: hướng dẫn việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề, Trung tâm Giáo dục Thường xuyên, Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp - Hướng nghiệp công lập cấp huyện thành Trung tâm GDNN-GDTX; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm. Việc cấu trúc lại các CSGD và cơ sở dạy nghề ở cấp huyện và tương đương, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cũng như thực hiện việc tinh giản biên chế, sáp nhập một số đơn vị hành chính công lập, góp phần thực hiện mục tiêu “nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực” trên các địa bàn khác nhau. Với Thông tư này, Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện có 3 đầu mối quản lý trực tiếp về các lĩnh vực khác nhau: Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp quản lý, chỉ đạo Trung tâm GDNN-GDTX; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở GD-ĐT chịu trách nhiệm quản lý và hướng dẫn về chuyên môn đối với Trung tâm GDNN-GDTX theo thẩm quyền.

- THTM là một khái niệm xuất hiện tương đối nhiều trong GD hiện nay, có nhiều cách tiếp cận nhưng đều thống nhất về tính chất, đặc trưng của mô hình trường học này. Theo đó, THTM được hình dung như một loại hình trường học mới thực hiện sự kết nối giữa thế giới thực và thế giới ảo, sử dụng các thiết bị thông minh gắn với các thành tựu của trí tuệ nhân tạo, kết nối với các hệ thống thông minh khác ở phạm vi quốc gia, toàn cầu (Đào Thái Lai và Nguyễn Minh Tuấn, 2019). THTM phải hội đủ các thành phần về quyền truy cập cho mọi đối tượng tìm hiểu nhà trường, chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và GD, về việc kiểm tra, đánh giá, về cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo khác, những yêu cầu về hệ thống công nghệ thông tin - truyền thông (CNTT-TT) của nhà trường và trên địa bàn... (Vũ Xuân Hùng, 2018). Đặc điểm chung của THTM là trường học vận dụng linh hoạt, hiệu quả các nguồn lực trên nền tảng ứng dụng tiến bộ công nghệ kỹ thuật số trong hoạt động GD (Vũ Thị Thúy

Hàng, 2018). THPT phải hướng tới phát triển năng lực trí tuệ của người học, người dạy trong nhà trường; phát triển năng lực tư duy, năng lực nhận thức của người học phù hợp với nhu cầu, sở trường, điều kiện của bản thân. Người học được coi là trung tâm của quá trình GD, được tiếp cận với môi trường GD với sự ứng dụng của khoa học công nghệ thông minh, nhất là CNTT-TT, kỹ thuật đồ họa, kỹ thuật mô phỏng, công nghệ tính toán,... Hoạt động GD được nối kết giữa các chủ thể, đối tượng, thành phần, môi trường, điều kiện,... qua hệ thống mạng mang tính linh hoạt, thích ứng, hiện đại, luôn phát triển, dưới các hình thức như email, thảo luận trực tuyến, diễn đàn, hội thảo video, web,... để người học tiếp nhận kiến thức, kỹ năng, thái độ. Việc phát triển mô hình THPT thể hiện các nguyên lý “học để biết, học để làm, học để chung sống, học để khẳng định mình” trong bối cảnh mới của giáo dục toàn cầu.

2.2. Những đề xuất về việc phát triển Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên theo mô hình trường học thông minh

2.2.1. Đổi mới, sáng tạo trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; thực hiện mối quan hệ biện chứng giữa mục tiêu “nâng cao dân trí” và mục tiêu “phát triển nguồn nhân lực”

- Nhiệm vụ, nội dung hoạt động của các Trung tâm GDNN-GDTX đã được quy định ở 15 nội dung trong Điều 13 của Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐTĐBXH-BGDĐT-BNV, trong đó có 3 nhiệm vụ trọng tâm thể hiện hoạt động đặc trưng của Trung tâm GDNN-GDTX: (1). Tổ chức ĐT nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở trình độ sơ cấp, ĐT nghề nghiệp dưới 3 tháng; ĐT theo hình thức kèm cặp nghề, truyền nghề, tập nghề; ĐT, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động trong doanh nghiệp; bồi dưỡng hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động; ĐT nghề cho lao động nông thôn và tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ ĐT trình độ sơ cấp và ĐT dưới 3 tháng; (2). Tổ chức thực hiện các chương trình GDTX bao gồm: chương trình xóa mù chữ và tiếp tục sau khi biết chữ; chương trình GD đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao công nghệ; chương trình ĐT, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ; chương trình GD để lấy bằng của hệ thống GD quốc dân; (3). Tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình, giáo trình, học liệu trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng đối với những nghề được phép ĐT; chương trình ĐT, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao công nghệ. Việc tập trung vào 3 nội dung, nhiệm vụ hoạt động nói trên không phải là phiến diện, mà nhằm xác định những vấn đề trọng tâm, then chốt, là cơ sở, điều kiện, nền tảng, động lực để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ khác.

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐTĐBXH-BGDĐT-BNV, mặc dù có những khó khăn của giai đoạn đầu (tổ chức sáp nhập, bố trí nhân sự, quản lý cơ sở vật chất, thực hiện chương trình GD, chương trình ĐT, dạy nghề,...) nhưng các Trung tâm cơ bản đã thích ứng với chức năng, nhiệm vụ trên những địa bàn cụ thể. Chiến lược phát triển GD-ĐT đã được các văn bản của Đảng, Nhà nước, Chính phủ xác định mục tiêu “nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Tuy nhiên, với các Trung tâm GDNN-GDTX, cơ sở lý luận và thực tiễn hoạt động đã chứng minh rằng, năng lực và điều kiện đảm bảo hầu như chỉ tập trung vào mục tiêu “nâng cao dân trí” và “phát triển nguồn nhân lực”. Chính vì vậy, việc song hành thực hiện hai nhiệm vụ, chức năng chủ yếu là “GD học vấn phổ thông” và “ĐT nghề cho người học” cần phải được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất. Sự tích hợp giữa nâng cao trình độ văn hóa THPT và ĐT kỹ năng nghề nghiệp cơ bản sẽ đáp ứng được nhu cầu của người học, của gia đình, của xã hội, của việc phát triển nguồn nhân lực hiện nay. Nếu xem nhẹ một trong hai mục tiêu hoặc kết hợp không thống nhất, đồng bộ thì sẽ không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm GDNN-GDTX. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, việc thống nhất, tích hợp hai mục tiêu nói trên sẽ nâng cao chất lượng, hiệu quả bền vững các hoạt động khi các Trung tâm GDNN-GDTX hoạt động, phát triển theo mô hình THPT.

2.2.2. Đa dạng hóa, linh hoạt hóa hoạt động của Trung tâm trong môi trường công nghệ - kỹ thuật số để đáp ứng nhu cầu, điều kiện của người học

- Sự đa dạng, linh hoạt về chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động cũng là điều kiện để các Trung tâm GDNN-GDTX phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, thực hiện các mô hình hoạt động hiệu quả, vừa tuân thủ các quy định hiện hành, vừa đáp ứng yêu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của Trung tâm. Thực hiện tích hợp biện chứng, thống nhất, hiệu quả giữa hình thức, phương pháp dạy học văn hóa và hình thức, phương pháp ĐT nghề trong các môn học, chương trình, nội dung GD. “Mô hình giáo dục 9+” là một trong những mô hình được các Trung tâm GDNN-GDTX thực hiện có tác dụng, thu hút được người học. Mô hình này không chỉ giúp người học có thể rút ngắn được thời gian học tập, tiết kiệm tài chính cho gia đình, xã hội mà còn được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ của Nhà nước như (giảm học phí, vay được vốn ngân hàng...); góp phần thực hiện nhanh, bền vững mục tiêu phát triển nguồn nhân lực khi người học chuyển tiếp từ trung học cơ sở (THCS) lên trung cấp

nghề, bỏ qua THPT, thực hiện nhiệm vụ song hành là “trình độ văn hóa” và “kỹ năng nghề nghiệp”. Nhằm góp phần thực hiện chính sách phân luồng sau THCS, thu hút học sinh (HS) lớp 9 vào học nghề, trong năm học 2019-2020, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã triển khai, cho phép các trường cao đẳng nghề mở rộng mô hình “đào tạo 9+” dành cho HS tốt nghiệp THCS.

- Trước đây, chuẩn đầu vào có sự phân hóa giữa các Trung tâm GDNN-GDTX và các trường THPT. Hiện nay, vấn đề xác định chuẩn đầu vào phụ thuộc vào nhu cầu, điều kiện của người học và năng lực hoạt động của các CSGD. Rất nhiều HS đủ điều kiện để vào học các trường THPT nhưng vẫn chọn các Trung tâm GDNN-GDTX để được học tập và rèn nghề. HS ở các Trung tâm GDNN-GDTX đều được lựa chọn các chương trình, nội dung học tập, học nghề phù hợp với nhu cầu, sở trường và điều kiện của bản thân. Trong môi trường số của THPT, HS tiếp cận với môi trường học tập, rèn luyện có tính tương tác cao, kết hợp giữa thực và ảo, có điều kiện để hợp tác với bạn bè, người khác trong việc tiếp nhận tri thức, rèn luyện kỹ năng, phát triển phẩm chất, nhân cách. Hoạt động học tập được cá nhân hóa, không gian học tập đa dạng. Đặc biệt, thông qua môi trường THPT, người học sẽ có sự định hướng nghề nghiệp và phân luồng một cách khoa học, phù hợp, hiệu quả, sớm trở thành “người lao động thông minh” trong một “xã hội thông minh”.

2.2.3. Nâng cao năng lực quản trị cho đội ngũ cán bộ quản lý và trình độ, năng lực đội ngũ giáo viên để phát triển thành một cơ sở giáo dục thông minh

- Điều 104 Luật Giáo dục (Quốc hội, 2019) và nhiều văn bản hiện hành đã quy định về nội dung quản lý nhà nước về GD, về chức năng, nhiệm vụ của giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX. Tuy nhiên, việc quản lý các CSGD trong bối cảnh đổi mới, tự chủ và tự chịu trách nhiệm hiện nay cần phải phát huy năng lực quản trị của đội ngũ cán bộ quản lý (giám đốc, phó giám đốc) các Trung tâm GDNN-GDTX. Yêu cầu này cũng đã được Bộ GD-ĐT quy định tại các thông tư về chuẩn hiệu trưởng CSGD phổ thông hiện nay. Năng lực quản trị của giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX là điều kiện để thực hiện tốt Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ (2015) quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Vì vậy, cần tập trung nâng cao năng lực quản lý, quản trị cho đội ngũ cán bộ quản lý Trung tâm với các chương trình, nội dung ĐT, bồi dưỡng cập nhật, cụ thể (những điểm mới của Luật Giáo dục (Quốc hội, 2019) và xu thế phát triển GDNN-GDTX theo hướng “mở”, học tập suốt đời; đổi mới quản trị trung tâm GDNN-GDTX trong xu thế xã hội hóa GD, gắn với xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy học tập suốt đời; xây dựng Trung tâm GDNN-GDTX theo mô hình THPT; phát triển chương trình GDNN-GDTX, đổi mới kế hoạch hoạt động; quản lý chất lượng; thanh tra, kiểm tra và giải trình đối với các Trung tâm GDNN-GDTX trong thời đại kỹ nguyên số). Đội ngũ giáo viên, nhân viên phải có đủ trình độ, năng lực, kỹ năng, phương pháp dạy học văn hóa và GD nghề nghiệp; đặc biệt là năng lực, trình độ CNTT-TT theo chuẩn nghề nghiệp (Bộ GD-ĐT, 2018b) để đáp ứng xu hướng chuyển đổi số trong môi trường GD-ĐT.

- Đội ngũ cán bộ quản lý cần mạnh dạn, tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc đa dạng hóa mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp hoạt động của các Trung tâm nhằm thích ứng với những yêu cầu của người học, của xã hội (Nếu cứng nhắc trong việc điều hành, quản lý hoạt động thì các Trung tâm GDNN-GDTX sẽ đứng trước nguy cơ tụt hậu, không thu hút được người học, chất lượng, hiệu quả hoạt động giảm sút, thậm chí phải giải thể); Gắn kết với các trung tâm học tập cộng đồng cũng như các cơ sở dạy nghề, các trường cao đẳng, đại học để thực hiện hoạt động GD văn hóa và ĐT nghề nghiệp; Tăng cường kết nối với ngành GD như là đầu mối quản lý trực tiếp các Trung tâm GDNN-GDTX để thực hiện quá trình xây dựng, phát triển THPT một cách hợp lý, hiệu quả.

2.2.4. Đảm bảo nền tảng công nghệ và kỹ thuật theo mô hình trường học thông minh

Ứng dụng thành tựu khoa học - kỹ thuật hiện đại và CNTT-TT trong hoạt động của Trung tâm GDNN-GDTX vừa là động lực, vừa là điều kiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giảng dạy, GD-ĐT, phục vụ trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Bộ GD-ĐT đã có Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công thông tin điện tử tại Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT và các cơ sở GD mầm non, GD phổ thông và GDTX. Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (Chính phủ, 2017) cũng đã khẳng định vấn đề này. Nền tảng, năng lực CNTT-TT là một trong những tiêu chí đánh giá trình độ dân trí, chất lượng nguồn nhân lực. Kinh nghiệm của nhiều nước phát triển đã khẳng định: không có nền tảng về CNTT-TT thì không thể phát triển được THPT (Phạm Đức Quang và Trần Huy Hoàng, 2020). Vai trò của CNTT-TT trong quản lý, trong dạy học online, trong phát triển kỹ năng nghề nghiệp dưới hình thức trực tuyến,... của các Trung tâm GDNN-GDTX trong thời gian phòng chống dịch Covid-19 đã khẳng định đặc trưng, lợi thế của THPT, của mô hình trường học mới trong mọi hoàn cảnh. Huy động mọi nguồn lực để tăng cường nền tảng CNTT-TT, hệ thống máy tính và

thiết bị, các phần mềm quản lý và dạy học, rèn nghề; đảm bảo an toàn, thông suốt hệ thống mạng nội bộ và mạng liên kết bên ngoài,... Đó là điều kiện để các Trung tâm GDNN-GDTX trở thành cầu nối giúp người học tiếp tục học cao đẳng, đại học, nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng, nhân cách của người công dân toàn cầu.

3. Kết luận

Phát triển Trung tâm GDNN-GDTX theo mô hình THPT phải chú ý đến nhiều yếu tố, trong đó không thể không nói đến mục tiêu hoạt động, hoạt động của người dạy và người học, các yếu tố đảm bảo và công tác quản lý, điều hành ứng dụng các thành tựu khoa học - kỹ thuật, CNTT-TT. Mục tiêu góp phần nâng cao dân trí và phát triển nguồn nhân lực chỉ có thể được thực hiện một cách bền vững khi có một cơ chế quản lý mới, với đội ngũ cán bộ quản lý đủ năng lực quản trị nhà trường, đồng thời có sự thay đổi nhận thức của người học và sự quan tâm của toàn xã hội,... Cùng với sự nỗ lực tự thân, các trung tâm GDNN-GDTX cần tăng cường hợp tác, liên kết với các trường cao đẳng, đại học, các CSGD nghề nghiệp để thực hiện tốt chức năng của một THPT trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Alireza Ghonoodia, Ladan Salimi (2011). *The study of elements of curriculum in smart schools*. Procedia - Social and Behavioral Sciences, 28, 68-71.
- Bộ GD-ĐT (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)*.
- Bộ GD-ĐT (2018b). *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*.
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ GD-ĐT, Bộ Nội vụ (2015). *Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2015 Hướng dẫn việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề, Trung tâm Giáo dục Thường xuyên, Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp - Hướng nghiệp công lập cấp huyện thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên*.
- Chính phủ (2015). *Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập*.
- David Perkins (1993). *Teaching for understanding*. America Educator: The Professional Journal of the American Federation of Teachers; 17(3), 8,28-35.
- Đào Thái Lai, Nguyễn Minh Tuấn (2019). *Nhận diện một số yếu tố của trường học thông minh*. Tạp chí Giáo dục, số 457, tr 18-20; 17.
- Geoffrey Canada, Constance Evelyn, Eric Schmidt (2014). *New York smart schools Commission Report*. <https://www.ny.gov/sites/ny.gov/files/atoms/files/SmartSchoolsReport.pdf>.
- Phạm Đức Quang, Trần Huy Hoàng (2020). *Vài nét về ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới giáo dục tại Singapore*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 26, tr 54-58.
- Quốc hội (2019). *Luật Giáo dục, Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019*.
- Thủ tướng Chính phủ (2017). *Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4*.
- Vũ Thị Thủy Hằng (2018). *Trường học thông minh: nguồn gốc, định nghĩa và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*. Tạp chí Giáo dục, số 432, tr 6-10; 60.
- Vũ Xuân Hùng (2018). *Những vấn đề cơ bản về trường học thông minh*. Tạp chí Giáo dục nghề nghiệp, số 62, tr 17-24.